ĐẠI HỌC QUỐC GIA HÀ NỘI
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

DANH SÁCH SINH VIÊN THAM DỰ CHƯƠNG TRÌNH

(Kèm theo công văn số: /ĐHCN, ngày tháng năm 2026 của Trường ĐHCN)

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp
1.	26023896	Đặng Công Thành	01/09/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-C-ID2
2.	26022022	Nguyễn Duy Tuân	18/02/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-CS4
3.	26023698	Lê Thị Quỳnh Anh	01/11/2008	Nữ	QH-2026-I/CQ-C-ID2
4.	26020603	Phạm Đức Duy	09/06/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-E-CE6
5.	25020180	Nguyễn Hoàng Gia Huy	03/06/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-I-IT6
6.	26020139	Trần Huy Hiệp	06/05/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-IT1
7.	26021674	Nguyễn Văn Bắc	10/01/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-CS5
8.	26020681	Nguyễn Đăng Khôi	12/05/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-E-CE6
9.	26023998	Lê Thị Hương Giang	02/07/2008	Nữ	QH-2026-I/CQ-P-ME2
10.	26020050	Đỗ Thái Bảo	19/12/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-IT6
11.	26021957	Võ Nguyễn Anh Quân	08/05/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-CS4
12.	25020738	Lê Hải Phong	11/11/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-E-CE2
13.	26022816	Nguyễn Trần Lê Giang	18/01/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-AI3
14.	24022749	Hoàng Minh Triết	20/06/2006	Nam	QH-2024-I/CQ-I-IS3
15.	25020129	Phạm Minh Đức	08/12/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-I-IT1
16.	26022904	Phạm Tuấn Kiệt	18/12/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-AI2
17.	22022145	Tạ Đình Kiên	29/01/2004	Nam	QH-2022-I/CQ-E-CE2
18.	26022781	Nguyễn Thị Thuý Bình	28/07/2008	Nữ	QH-2026-I/CQ-A-AI4
19.	26022004	Nguyễn Sỹ Nhật Tiến	17/06/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-CS1
20.	26024081	Nguyễn Thành An	04/11/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-DS1
21.	26022925	Đoàn Trần Giang Ly	30/04/2008	Nữ	QH-2026-I/CQ-A-AI1
22.	26023579	Đỗ Đức Hoàng	20/12/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-E-RE2
23.	25022945	Nguyễn Lê Nhật Minh	30/07/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-A-AI4
24.	24020274	Đinh Gia Phúc	13/06/2006	Nam	QH-2024-I/CQ-I-IT4
25.	26020140	Đặng Gia Hiệp	29/12/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-IT2
26.	24020062	Nguyễn Hữu Thành Đạt	21/05/2006	Nam	QH-2024-I/CQ-I-IT5
27.	25022095	Đỗ Mạc Bằng	17/08/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-E-EC2
28.	26022715	Trần Danh Tráng	02/01/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-M-AT1
29.	25023326	Nguyễn Trần Đức Minh	11/02/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-I-IS5
30.	22027503	Nguyễn Đức Khánh Huyền	02/09/2004	Nữ	QH-2022-I/CQ-E-RE
31.	26022941	Nguyễn Hoàng Minh	05/07/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-AI2
32.	26021907	Nguyễn Đồng Cao Minh	06/05/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-CS5
33.	25021913	Trịnh Tuấn Nghĩa	09/12/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-I-CS3
34.	26021551	Hoàng Đình Hướng	19/04/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-S-AE2

STT	MSSV	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Lớp
35.	26022429	Phạm Ngọc Quân	01/02/2007	Nam	QH-2026-I/CQ-E-EC3
36.	25021254	Vũ Minh Tiến	19/10/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-C-CE1
37.	26024065	Nguyễn Thị Hoài Thương	22/02/2008	Nữ	QH-2026-I/CQ-P-ME2
38.	26021119	Trần Đức Linh	05/05/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-M-EM
39.	26024108	Nguyễn Thành Đạt	26/12/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-DS1
40.	26020910	Phan Lê Anh	05/10/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-P-EP2
41.	26024106	Đỗ Tiến Đạt	07/10/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-DS1
42.	25021677	Cao Trí Dũng	15/01/2007	Nam	QH-2025-I/CQ-I-CS2
43.	24021379	Trương Việt Anh	28/10/2006	Nam	QH-2024-I/CQ-I-CS2
44.	24021355	Bùi Đức Anh	23/02/2006	Nam	QH-2024-I/CQ-I-CS4
45.	26023325	Phạm Như Quỳnh	08/01/2008	Nữ	QH-2026-I/CQ-I-IS2
46.	26020109	Lâm Quang Dũng	09/10/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-IT3
47.	26022990	Phạm Ngọc Phước	12/09/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-AI4
48.	26022917	Lê Hoàng Long	09/02/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-A-AI2
49.	26022268	Hoàng Huy Khải	28/06/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-E-EC3
50.	26023274	Lê Xuân Đức Mạnh	22/09/2008	Nam	QH-2026-I/CQ-I-IS2

Ấn định danh sách gồm 50 sinh viên./.